

Số: 16/2026/QĐST-DS

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2025/TLST- DS ngày 06 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Đình K, sinh năm 1943, địa chỉ: Thôn B, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Lê Đình K1, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn B, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 và chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh H: Chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến thời điểm hiện tại, anh Nguyễn Văn H và chị Đỗ Thị H1 còn nợ ông Lê Đình K số tiền gốc là 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng). Anh H và chị H1 đồng ý trả toàn bộ số nợ trên cho ông K và ông K không yêu cầu anh H, chị

H1 phải trả lãi.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn H và chị Đỗ Thị H1 nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000 đ (*một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*),

Ông Lê Đình K được miễn nộp tạm ứng án phí nên không phải trả lại tiền tạm ứng án phí cho ông K.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hoá;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Công